

Bản án số: 60/2017/HSST
Ngày 03-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Phúc.
2. Ông Bùi Văn Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đào Duy Linh - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 03 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2017/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2017 đối với:

Bị cáo: Hà Công Đ, sinh ngày 09-12-1990.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình;
Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hà Công K và bà Nguyễn Thị C; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24-4-2017, đến ngày 27-4-2017 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Thái Bình, có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985, vắng mặt.

Trú tại: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Tống Văn T, sinh năm 1982, vắng mặt.

Trú tại: Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 17 giờ 45 phút ngày 24-4-2017, tại trục đường Quốc lộ 39A thuộc địa phận Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; Công an huyện H, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Hà Công Đ có hành vi cất giấu tại lòng bàn tay trái 01(một) gói ni lông, mở kiểm tra bên trong có chứa

01 (một) gói giấy trắng kim màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, Đ khai nhận đó là ma túy (Hêrôin), mục đích để sử dụng. Công an huyện H, tỉnh Thái Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong gói ma túy trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 138/KLGD-PC54 ngày 25-4-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: "Mẫu gửi giám định thu giữ của Hà Công Đ là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có trọng lượng 0,6388 gam (Không phải sáu nghìn ba trăm tám mươi tám gam). Heroine STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ".

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Công Đ khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, bị cáo mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân vì bị cáo mắc nghiện ma túy.

Bản cáo trạng số 64/KSĐT ngày 18-7-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình truy tố Hà Công Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện H để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 về việc thi hành Bộ luật Hình sự hình sự năm 2015; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự năm 2015, phạt bị cáo Hà Công Đ từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù; áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu để tiêu hủy số ma túy là vật chứng của vụ án được niêm phong trong phong bì số 138/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; tuyên trả cho bị cáo Đ 01 (một) ví giả da màu nâu, 01 đăng ký xe số 004558 mang tên Hà Đăng T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 đã cũ, 01 xe máy nhãn hiệu Dream II, biển kiểm soát 17B1-063.39 và số tiền 15.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý số tiền để đảm bảo thi hành án; Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo Hà Công Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện H, tỉnh Thái Bình lập hồi 18 giờ ngày 24-4-2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; Biên bản quản lý và niêm phong vật chứng do Công an huyện H, tỉnh Thái Bình lập hồi 19 giờ 30 phút ngày 24-4-2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện H; Bản kết luận giám định số 138/KLGD-PC54 ngày 25-4-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của những người làm chứng là: anh Nguyễn Văn H và anh Tống Văn T.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận vào hồi 17 giờ 45 phút ngày 24-4-2017, tại trục đường Quốc lộ 39A thuộc địa phận Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; Hà Công Đ, sinh ngày 09-12-1990, đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,6388 gam (*Không thấy sáu nghìn ba trăm tám mươi tám gam*) Hêrôin, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Hà Công Đ đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định như sau: “Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.”

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Đ thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Mặc dù trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, song hiện nay các tội phạm về ma túy và tệ nạn ma túy đã và đang diễn ra rất phức tạp ở nhiều địa phương, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân. Bản thân

bị cáo nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng...trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân, bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh và phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy Cơ quan Điều tra quản lý của bị cáo Đ, sau khi được giám định, số còn lại được niêm phong trong phong bì số 138/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, cần tịch thu để tiêu hủy.

Cơ quan Điều tra Công an huyện H còn thu giữ của bị cáo Hà Công Đ 01 (một) ví giả da màu nâu, 01 đăng ký xe số 004558 mang tên Hà Đăng T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 đã cũ, 01 xe máy nhãn hiệu Dream II, biển kiểm soát 17B1-063.39 và số tiền 15.000 đồng. Quá trình điều tra xác định đây là những tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý số tiền để đảm bảo thi hành án.

[5] Trong giai đoạn điều tra, Hà Công Đ khai do có hẹn từ trước nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24-4-2017, Hà Công Đ một mình đi xe máy biển kiểm soát 17B1-063.39 lên khu vực cầu Triều Dương thuộc địa phận xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình đón anh Trần Can T ở thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Đ chở T đi sang thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Khi đi đến địa phận xã H, thành phố H, T bảo Đ dừng xe đợi còn T một mình đi bộ vào một ngõ nhỏ ở gần đường. Khoảng 05 phút sau, T quay lại đưa cho Đ 01 gói ni lông, Đ biết bên trong là ma túy nên đã cầm ở lòng bàn tay trái sau đó điều khiển xe chở T đi về. Khi đi đến quán tạp hóa ven đường Quốc lộ 39A thuộc địa phận Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình, T bảo Đ dừng lại để T vào mua thuốc lá. Khi Đ đang đứng đợi T thì bị Công an huyện H, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt giữ còn T bỏ chạy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình đã tiến hành xác minh, xác định: Trên địa bàn thôn Tr, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình có người tên là Trần Can T, sinh năm 1990, nhưng hiện nay T không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì gia đình và chính quyền địa phương không biết nên không ghi được lời khai của T. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Hà Công Đ khai nhận: Ngày 24-4-2017, Đ và T rủ nhau đi sang thành phố H, tỉnh Hưng Yên mua ma túy về sử dụng. Khi đi

đến địa phận xã H, thành phố H, T đi bộ vào một ngõ nhỏ mua ma túy, Đ đứng ngoài đợi. Đ không biết T ma túy của ai, ở đâu. Hiện nay Trần Can T không có mặt tại địa phương, không ghi được lời khai của T nên không xác định được nguồn gốc số ma túy trên.

[6] Về án phí: Bị cáo Hà Công Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Công Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Hà Công Đ 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24-4-2017.

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu huỷ số ma túy là vật chứng của vụ án được niêm phong trong phong bì số 138/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Trả cho bị cáo Đ 01 (một) ví giả da màu nâu, 01 đăng ký xe số 004558 mang tên Hà Đăng T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 đã cũ, 01 xe máy nhãn hiệu Dream II, biển kiểm soát 17B1-063.39 và số tiền 15.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý số tiền để đảm bảo thi hành án.

3. Bị cáo Hà Công Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Hà Công Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát ND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Chuyên